

HỌC PHẦN

CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

VẤN ĐỀ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO
TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Chương 6

VẤN ĐỀ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

I. DÂN TỘC TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

- 1. Khái niệm, đặc trưng cơ bản của dân tộc*
- 2. Chủ nghĩa Mác - Lênin về vấn đề dân tộc*
- 3. Dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam*

II. TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

- 1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về tôn giáo*
- 2. Tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay*

III. QUAN HỆ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO Ở VIỆT NAM

- 1. Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam*
- 2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay*

II. TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

2. Tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay

2.1. Đặc điểm tôn giáo ở Việt Nam

2.2. Chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam đối với tín ngưỡng, tôn giáo, hiện nay

2. Tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay

2.1. Đặc điểm tôn giáo ở Việt Nam

Thứ nhất: Việt Nam là một quốc gia có nhiều tôn giáo

Nước ta hiện nay có 13 tôn giáo đã được công nhận tư cách pháp nhân (Phật giáo, Công Giáo, Hồi giáo, Tin lành, Cao Đài, Phật Giáo Hòa Hảo, Tứ Ân Hiếu Nghĩa, Bửu Sơn Kỳ Hương, Baha'i, Minh Lý đạo - Tam Tông miếu, Giáo hội Phật đường Nam Tông Minh Sư Đạo, Tịnh độ Cư sĩ Phật hội, Bà la môn) và trên 40 tổ chức tôn giáo đã được công nhận về mặt tổ chức hoặc đã đăng ký hoạt động với khoảng 24 triệu tín đồ, 95.000 chức sắc, 200.000 chức việc và hơn 23.250 cơ sở thờ tự.. **(Nguồn: Ban Tôn giáo Chính phủ, 12/2017).**

2. Tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay

2.1. Đặc điểm tôn giáo ở Việt Nam

Thứ hai: *Tôn giáo ở Việt Nam đa dạng, đan xen, chung sống hòa bình và không có xung đột, chiến tranh tôn giáo.*

Việt Nam là nơi giao lưu của nhiều luồng văn hóa thế giới. Các tôn giáo ở Việt Nam có sự đa dạng về nguồn gốc và truyền thống lịch sử. Mỗi tôn giáo ở Việt Nam có quá trình lịch sử tồn tại và phát triển khác nhau, nên sự gắn bó với dân tộc cũng khác nhau. Tín đồ của các tôn giáo khác nhau cùng chung sống hòa bình trên một địa bàn, giữa họ có sự tôn trọng niềm tin của nhau và chưa từng xảy ra xung đột, chiến tranh tôn giáo. Thực tế cho thấy, không có một tôn giáo nào du nhập vào Việt Nam mà không mang dấu ấn, không chịu ảnh hưởng của bản sắc văn hóa Việt Nam.

2. Tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay

2.1. Đặc điểm tôn giáo ở Việt Nam

Thứ ba: *Tín đồ các tôn giáo Việt Nam phần lớn là nhân dân lao động, có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc*

Tín đồ các tôn giáo Việt Nam có thành phần rất đa dạng, chủ yếu là người lao động, bao gồm nông dân, công nhân... Đa số tín đồ các tôn giáo đều có tinh thần yêu nước, chống ngoại xâm, tôn trọng công lý, gắn bó với dân tộc, đi theo Đảng, theo cách mạng, hăng hái tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam. Trong các giai đoạn lịch sử, tín đồ các tôn giáo cùng với các tầng lớp nhân dân làm nên những thắng lợi to lớn, vẻ vang của dân tộc. Nhưng là tín đồ tôn giáo, đồng bào có nhu cầu tín ngưỡng, có ước vọng sống “tốt đời, đẹp đạo”.

2. Tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay

2.1. Đặc điểm tôn giáo ở Việt Nam

Thứ tư: Hàng ngũ chức sắc các tôn giáo có vai trò, vị trí quan trọng trong giáo hội, có uy tín, ảnh hưởng với tín đồ

Thứ năm: Các tôn giáo ở Việt Nam đều có quan hệ với các tổ chức, cá nhân tôn giáo ở nước ngoài

2. Tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay

2.2. Chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam đối với tín ngưỡng, tôn giáo, hiện nay

Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta

Đảng, Nhà nước thực hiện nhất quán chính sách đại đoàn kết dân tộc.

2. Tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay

2.2. Chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam đối với tín ngưỡng, tôn giáo, hiện nay

Nội dung cốt lõi của công tác tôn giáo là công tác vận động quần chúng

Công tác tôn giáo là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị.

2. Tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay

2.2. Chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam đối với tín ngưỡng, tôn giáo, hiện nay

Vấn đề theo đạo và truyền đạo

Mọi tín đồ đều có quyền tự do hành đạo tại gia đình và cơ sở thờ tự hợp pháp theo quy định của pháp luật. Các tổ chức tôn giáo được Nhà nước thừa nhận được hoạt động theo pháp luật và được pháp luật bảo hộ. Việc theo đạo, truyền đạo cũng như mọi hoạt động tôn giáo khác đều phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; không được lợi dụng tôn giáo tuyên truyền tà đạo, hoạt động mê tín dị đoan, không được ép buộc người dân theo đạo. Nghiêm cấm các tổ chức truyền đạo, người truyền đạo và các cách thức truyền đạo trái phép, vi phạm các quy định của Hiến pháp và pháp luật.



TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học, dùng cho sinh viên đại học hệ không chuyên lý luận chính trị, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2021.
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2021), Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học, dùng cho sinh viên đại học hệ chuyên lý luận chính trị, Nxb. Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội, 2021.
3. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006), Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học, Nxb Giáo dục và đào tạo.
4. Hội đồng Trung ương chỉ đạo biên soạn giáo trình quốc gia các môn khoa học Mác – V.I.Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh (2002) Giáo trình chủ nghĩa xã hội khoa học, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.
5. Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (2018), Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học, “Chương trình cao cấp lý luận chính trị”, Bùi Thị Ngọc Lan, Đỗ Thị Thạch (đồng chủ biên) Nxb Lý luận chính trị, Hà Nội.
6. Pedro P. Geiger (2015), Chủ nghĩa tư bản, chủ nghĩa quốc tế và chủ nghĩa xã hội thời toàn cầu. Tạp chí Thông tin khoa học lý luận, số 3 (4).